



Tuần 35 (23-27/8/21)

BSC WEEKLY REVIEW

***Giao dịch thận trọng tại vùng
1320-1330 điểm***



NỘI DUNG

- 1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI:** *Điều chỉnh mạnh cuối tuần, kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm.*
- 2. PTKT VN-INDEX:** *Kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm*
- 3. TIN VĨ MÔ:** *TP HCM tăng cường giãn cách phòng chống dịch bệnh*
- 4. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN:** *5/6 khuyến nghị chưa chốt có hiệu suất dương*
- 5. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG:** *Dịch vụ tài chính_7.05%*
- 6. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN:** *ETF E1 tăng quy mô, Fubon, Diamond giảm quy mô*
- 7. PHỤ LỤC:** *Dự báo ETFs FTSE và ETFs VNM quý III năm 2021*
- 8. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG**

CHIẾN THUẬT TUẦN: *Giao dịch thận trọng tại vùng 1320-1330 điểm*

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1329.43	-2.04%
GTGD/phiên (tỷ VND)	26,266.58	19.14%
Khối ngoại (tỷ VND)	-5666.74	
HNX-INDEX	338.06	-1.59%
GTGD/phiên (tỷ VND)	4701.53	29.22%
Khối ngoại (tỷ VND)	153.66	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4441.67	0.81%	-0.59%	0.68%
EU (EURO STOXX)	4147.50	0.55%	-1.94%	0.93%
China (SHCOMP)	3427.33	-1.10%	-2.53%	-3.47%
Japan (NIKKEI)	27013.25	-0.98%	-3.45%	-1.37%
Korea (KOSPI)	3060.51	-1.20%	-3.49%	-5.84%
Singapore (STI)	3102.75	0.51%	-1.98%	-1.79%
Thailand (SET)	1553.18	0.58%	1.63%	0.93%
Phillipines (PCOMP)	6633.22	-1.27%	4.95%	1.72%
Malaysia (KLCI)	1518.03	0.20%	0.86%	-0.63%
Indonesia (JCI)	6030.77	0.64%	-1.77%	0.01%
Vietnam (VNIndex)	1329.43	-3.30%	-2.04%	4.78%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2108	1505.00	3.76%	31883.7	27071.4
VN30F2109	1445.00	-0.38%	9734.5	11498.2
VN30F2112	1449.80	-0.04%	23.1	257.6
VN30F2203	1454.80	0.30%	8.4	81.6

TTCK VIỆT NAM

Điều chỉnh mạnh cuối tuần, kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm.

VN-Index tiếp tục vận động giằng co tại vùng đỉnh 1370-1380 điểm trong 4/5 phiên giao dịch nhưng đã điều chỉnh mạnh vào cuối phiên do thông tin giới nghiêm tại TP HCM. Dòng tiền đầu tư thoát khỏi thị trường khi chỉ có 4/19 ngành tăng điểm với 168 cổ phiếu tăng và 202 cổ phiếu giảm. Thanh khoản thị trường tăng cao đột biến và đạt hơn 38 nghìn tỷ đồng vào phiên cuối tuần thể hiện rõ tâm lý bán tháo sau 1 tháng hồi phục của thị trường. Với xu hướng như vậy, VN-Index sẽ kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm vào tuần tới. Nếu thành công, VN-Index sẽ duy trì xu hướng vận động trong vùng 1320-1350 điểm. Nếu không, thị trường có thể điều chỉnh xuống ngưỡng hỗ trợ 1260 điểm.

Theo dữ liệu ngày 18/08, BSC dự đoán danh mục ETF FTSE VN và ETF VNM như sau. Đầu tiên, FTSE Vietnam sẽ thêm VCI vào danh sách và không loại cổ phiếu nào (VJC, APH có thể bị loại nếu thanh khoản giảm sút trong những phiên giao dịch cuối tháng 8. Tiếp theo, ETF VNM sẽ thêm mới cổ phiếu KDC và DGC và không loại cổ phiếu nào. (Chi tiết xin xem trang 10-12)

TTCK THẾ GIỚI

Biên bản họp FOMC xác nhận khả năng thu hẹp biện pháp nới lỏng, TTCK thế giới điều chỉnh

TTCK Mỹ giảm điểm tuần qua (Dow Jones -1.11%, NASDAQ -0.73%, S&P500 -0.59%), chịu tác động lớn bởi biên bản họp FOMC trong tháng 7. Biên bản họp xác nhận quan điểm thu hẹp biện pháp nới lỏng qua việc hạn chế thu mua tài sản – tín phiếu chính phủ cùng chứng khoán đảm bảo bằng thế chấp – khả năng bắt đầu vào thời điểm cuối 2021. Tuy vậy, thời điểm chính xác cũng như lượng giảm thu mua chưa đạt đồng thuận. Hội nghị Jackson Hole tuần sau, cũng như cuộc họp tiếp tới trong tháng 9 quan trọng trong bối cảnh một loạt các chỉ báo về vĩ mô tiếp tục cho thấy vận động hồi phục chậm lại tại Mỹ. Sản lượng công nghiệp có mức tăng 6.6% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 9.9% YoY trong tháng 6. Bán lẻ có mức tăng 15.8% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 18.7% YoY trong tháng 6. Trong ngắn hạn, việc biên bản họp gần nhất xác nhận thu hẹp biện pháp nới lỏng dường như tác động tiêu cực tới hoạt động, tâm lý đầu tư, phản ánh qua việc các thị trường đều ghi nhận mức giảm điểm mạnh tuần qua. Chỉ số DAX giảm -1.06%, chỉ số Euro Stoxx 50 giảm -1.94%. TTCK Trung Quốc điều chỉnh giảm sau khi vận động phục hồi khá tích cực lên trên 3500 điểm trong tuần liền trước, bối cảnh chính quyền nước này có thể tăng cường các biện pháp giám sát trong ngành công nghệ. Đồng thời, dữ liệu vĩ mô không mấy tích cực trong tháng 7 cũng góp phần vào vận động điều chỉnh trong tuần qua. Sản lượng công nghiệp có mức tăng 6.4% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 8.3% YoY trong tháng 6. Bán lẻ hàng hóa có mức tăng 8.5% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 12.1% YoY trong tháng 6. Nhiều chỉ báo vĩ mô gần đây hướng về luận điểm kinh tế thế giới phục hồi chậm lại khả năng tiếp tục tác động tiêu cực tâm lý đầu tư trong giai đoạn tới. Trên thị trường hàng hóa, dầu thô Brent giảm -7.7%, dầu thô WTI giảm -8.9%, trong khi quặng sắt giảm -8.0%, phản ánh triển vọng kém tích cực khi dịch bệnh tiếp tục bùng phát mạnh trên tại các quốc gia mất xích chủ chốt trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Chú thích: * tỷ VNĐ

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: Kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm

Đồ thị tuần: VN-Index có điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1320-1330 điểm sau 3 tuần tăng điểm. Chỉ báo ADX tiếp tục giảm về 25.2 trong khi chỉ báo RSI đang giảm xuống dưới ngưỡng 60. Đường MACD và đường tín hiệu bắt đầu đảo chiều suy giảm. Các chỉ báo kỹ thuật đều đang báo hiệu nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Với cây nến đỏ thân rộng xuyên thẳng xuống ngưỡng hỗ trợ 1330 điểm, VN-Index có thể kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm trong tuần tới.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo động lượng RSI giảm mạnh về 43.0.
- MACD sắp cắt xuống đường tín hiệu
- ADX giảm xuống ngưỡng 14.0 vào phiên cuối tuần.

Nhận định: Các chỉ báo kỹ thuật ngày và tuần đều đang báo hiệu cho xu hướng điều chỉnh của VN-Index. Việc VN-Index kiểm tra lại ngưỡng 1320 điểm trong tuần tới là khá trọng yếu khi đây là ngưỡng hỗ trợ tích lũy trong các phiên giao dịch gần đây. Nếu thành công, thị trường có thể quay trở về ngưỡng 1350 điểm. Nếu không thị trường có thể điều chỉnh về ngưỡng 1260 điểm, tương ứng với mức Fibonacci (61.8).

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: TP HCM tăng cường giãn cách phòng chống dịch bệnh

VIỆT NAM:

- Hà Nội tiếp tục thực hiện giãn cách xã hội trên toàn địa bàn thành phố theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ đến 6h ngày 6/9.
- Cảnh sát, quân đội sẽ được huy động để đảm bảo công tác giãn cách phòng chống dịch bệnh tại TP HCM trong tối thiểu hai tuần.
- Ngân hàng Nhà nước (NHNN) có dự thảo thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, theo hướng nới phạm vi thời gian các khoản nợ được cơ cấu lại. Việc thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng thực hiện đến ngày 30/06/2022, thay vì 31/12/2021. nâng phạm vi các khoản dư nợ được miễn giảm lãi phí phát sinh trước 1/8/2021, thay vì 10/6/2020, thực hiện đến ngày 30/6/2022, thay vì đến 31/12/2021. NHNN ban hành công văn số 5901/NHNN về việc yêu cầu hệ thống tổ chức tín dụng thực hiện giảm lãi suất và miễn phí dịch vụ ngân hàng để hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tổ chức tín dụng thực hiện cam kết đồng thuận giảm lãi suất cho vay theo kế hoạch đã đăng ký với Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam tại Công văn 248/NHNN-PLVN ngày 16/7/2021. NHNN sẽ xem xét và có chính sách khuyến khích hoặc hạn chế một số nội dung trong hoạt động tín dụng của ngân hàng trong năm 2022, trên cơ sở kết quả giám sát việc thực hiện giảm lãi suất, phí. Theo NHNN, sáu tháng đầu 2021, tổng phương tiện thanh toán tăng 4.43% so với cuối năm 2020. Dư nợ tín dụng tăng 6.44% so với cuối năm 2020.
- Theo Công điện số 1082/CĐ-TTg về iệc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ KH&ĐT báo cáo việc cắt giảm kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2021 của các bộ, cơ quan, địa phương đến ngày 30/9 có tỷ lệ giải ngân dưới 60% kế hoạch vốn ngân sách trung ương được giao từ đầu năm, và ưu tiên chuyển sang cho những dự án hạ tầng cấp bách hơn.

THẾ GIỚI:

- Chỉ số giá sản xuất của Đức tăng 10.4% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 8.5% YoY trong tháng 6.
- Chính quyền Trung Quốc đang đánh giá, xem xét việc yêu cầu các công ty phát hành công khai (IPO) lần đầu tại Hoa Kỳ phải chuyển giao chức năng quản lý dữ liệu sang bên thứ ba.
- Biên bản cuộc họp FOMC tháng 7 cho thấy các quan chức FED nhận định mục tiêu lao động có thể đạt được tại năm 2021, và bắt đầu việc thu hẹp biện pháp nới lỏng định lượng giai đoạn cuối 2021. Tuy vậy, thời điểm chình xác cũng như lượng giảm thu mua trái phiếu, vẫn chưa đạt được đồng thuận.
- Sản lượng công nghiệp tại Mỹ tăng 0.9% MoM trong tháng 7, sau khi tăng 0.2% MoM trong tháng 6. So cùng kỳ, sản lượng công nghiệp tăng 6.6% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 9.9% YoY trong tháng 6. Bán lẻ hàng hóa giảm -1.1% MoM trong tháng 7, sau khi tăng 0.7% MoM trong tháng 6. So cùng kỳ, bán lẻ hàng hóa tăng 15.8% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 18.7% YoY trong tháng 6.
- Tại Trung Quốc, bán lẻ hàng hóa tăng 8.5% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 12.1% YoY trong tháng 6. Sản lượng công nghiệp tăng 6.4% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 8.3% YoY trong tháng 6. Tỷ lệ thất nghiệp đạt 5.1% trong tháng 7, sau khi đạt 5% trong tháng 6. Tổng cục Thống kê Trung Quốc nhận định vận động hồi phục kinh tế thiếu ổn định, không đồng đều giữa các tỉnh, trong bối cảnh dịch bùng phát cũng như thiên tai trong giai đoạn vừa qua.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Lưu ý diễn biến của tình trạng dịch bệnh COVID-19.
- VNIndex trong tuần tiếp theo dự kiến kiểm tra ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm.
- Ngày 23/8, Châu Âu công bố PMI dịch vụ, PMI sản xuất, Hoa Kỳ, Đức, Anh, Pháp công bố PMI sản xuất. Ngày 24/8, Phó Tổng thống Hoa Kỳ công du Việt Nam từ 24-26/8, Đức công bố GDP. Ngày 26/8, Hội nghị chính sách kinh tế được tổ chức tại Jackson Hole, Hoa Kỳ công bố GDP, Châu Âu công bố cung tiền M3. Ngày 27/8, Hoa Kỳ công bố thu nhập cá nhân, tiêu dùng cá nhân, chỉ số giá tiêu dùng cá nhân, Trung Quốc công bố lợi nhuận công nghiệp, Nhật bản công bố chỉ số giá tiêu dùng.

CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
15/8/21	DQC	21.15	24.5	19	22.2	6	4.96%	Có thể tiếp tục mua
15/8/21	TIP	40.7	50.5	36	43.85	6	7.74%	Có thể tiếp tục mua
8/8/21	GTN	17.7	22.5	16.5	17.7	13	0.00%	Có thể tiếp tục mua
8/8/21	MSR	20.4	24	18.5	20.5	13	0.49%	Có thể tiếp tục mua
8/1/21	CTD	63	75	60	66.8	20	6.03%	Có thể tiếp tục mua
18/7/21	SJS	61.5	73	55.5	62	34	0.81%	Có thể giữ nguyên vị thế
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiền cận giá mục tiêu			

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
15/8/21	DQC	21.15	24.5	19	22.2	6	4.96%	Có thể tiếp tục mua
15/8/21	TIP	40.7	50.5	36	43.85	6	7.74%	Có thể tiếp tục mua
8/8/21	GTN	17.7	22.5	16.5	17.7	13	0.00%	Có thể tiếp tục mua
8/8/21	MSR	20.4	24	18.5	20.5	13	0.49%	Có thể tiếp tục mua
8/1/21	CTD	63	75	60	66.8	20	6.03%	Có thể tiếp tục mua
18/7/21	SJS	61.5	73	55.5	62	34	0.81%	Có thể giữ nguyên vị thế
Chú thích:		(*) Trạng thái kỹ thuật không tốt			(**) Tiền cận giá mục tiêu			

Chú thích:

(*)	Trạng thái kỹ thuật không tốt	(**)	Tiêm cân giá mục tiêu
-----	-------------------------------	------	-----------------------

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
8/1/21	DRI	10.2	12	9	TP	16	17.65%
25/7/21	DPM	22.05	24.5	20.5	TP	5	11.11%
25/7/21	GMD	42.5	47	38.5	TP	5	10.59%
18/7/21	QNS	41.8	46	40.5	TP	25	10.05%
7/11/21	GIL	59.7	66	51	TP	15	10.55%
7/11/21	PNJ	105.5	121	100	SL	3	-5.21%
7/4/21	CNG	25.05	28.5	23.5	SL	16	-6.19%
7/4/21	MSN	113.9	133	103	TP	26	16.77%
27/6/21	GAS	95	104.7	87.3	SL	9	-8.11%
27/6/21	VSC	59.5	71	55.5	SL	15	-6.72%
20/6/21	FCN	12.55	14	11.5	SL	15	-8.37%
20/6/21	GKM	14.9	16.5	14	SL	5	-6.04%
20/6/21	PTB	88.3	101	80.5	TP	53	14.38%
20/6/21	VHM	112.5	125	106	SL	22	-5.78%
13/6/21	DPM	21.2	24	20	TP	17	13.21%

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
8/1/21	DRI	10.2	12	9	TP	16	17.65%
25/7/21	DPM	22.05	24.5	20.5	TP	5	11.11%
25/7/21	GMD	42.5	47	38.5	TP	5	10.59%
18/7/21	QNS	41.8	46	40.5	TP	25	10.05%
7/11/21	GIL	59.7	66	51	TP	15	10.55%
7/11/21	PNJ	105.5	121	100	SL	3	-5.21%
7/4/21	CNG	25.05	28.5	23.5	SL	16	-6.19%
7/4/21	MSN	113.9	133	103	TP	26	16.77%
27/6/21	GAS	95	104.7	87.3	SL	9	-8.11%
27/6/21	VSC	59.5	71	55.5	SL	15	-6.72%
20/6/21	FCN	12.55	14	11.5	SL	15	-8.37%
20/6/21	GKM	14.9	16.5	14	SL	5	-6.04%
20/6/21	PTB	88.3	101	80.5	TP	53	14.38%
20/6/21	VHM	112.5	125	106	SL	22	-5.78%
13/6/21	DPM	21.2	24	20	TP	17	13.21%

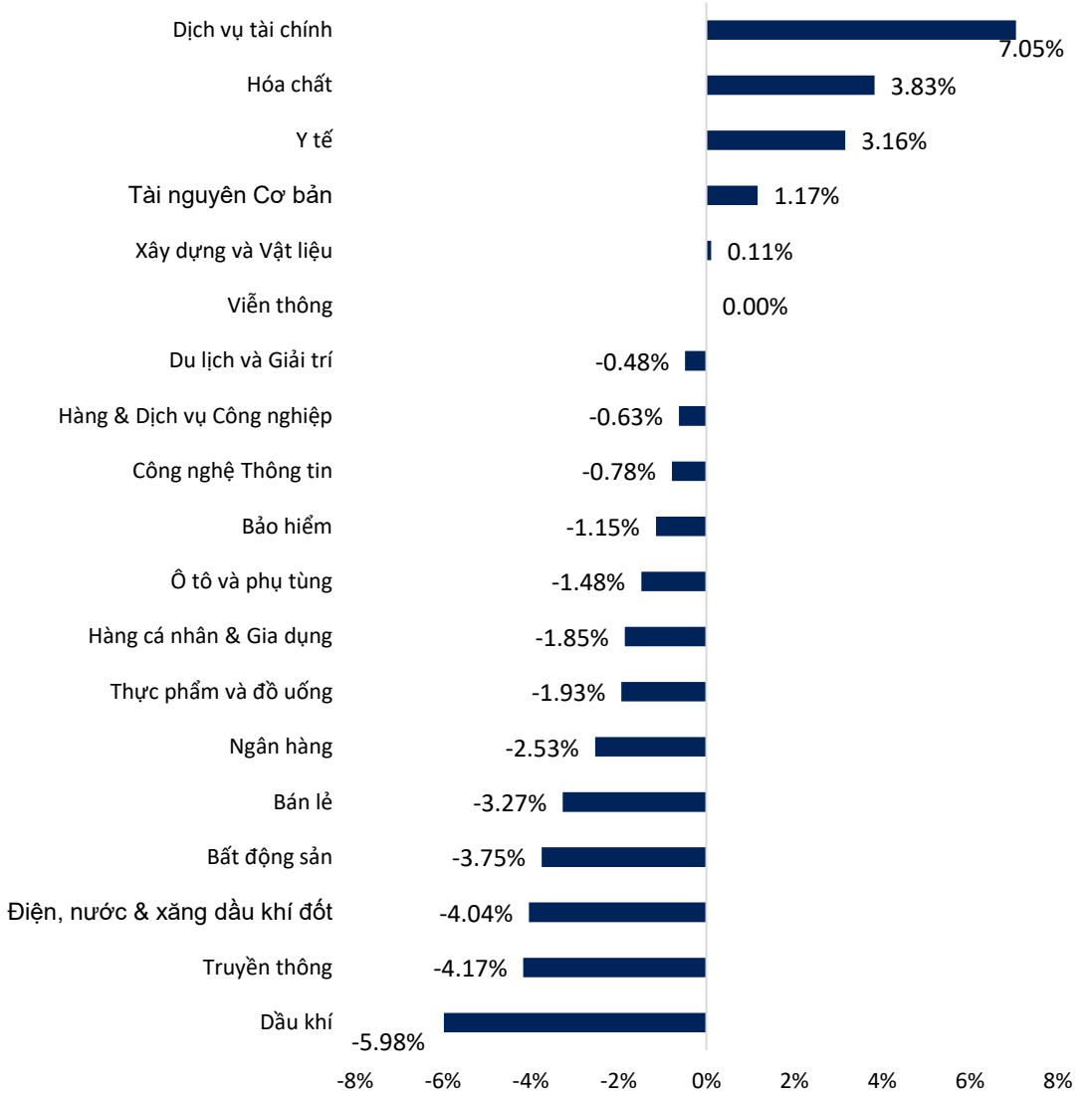
Chú thích: **Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất**
TP - Đã chốt lời **SL - Đã cắt lỗ**

Thống kê	Số khuyến nghị lỗi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lỗi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	6	0	3.34%	0.00%	3.34%	15
Đã chốt	123	89	15.17%	-8.46%	5.25%	29

VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Dịch vụ tài chính	0.36%	7.05%	22.53%	SSI	5.93%	HCM	7.75%
Hóa chất	-4.25%	3.83%	21.07%	DRC	-2.05%	DGC	9.69%
Y tế	-1.53%	3.16%	6.27%	DBD	12.08%	PME	-4.14%
Tài nguyên Cơ bản	-3.33%	1.17%	5.60%	HPG	0.72%	HSG	3.33%
Xây dựng và Vật liệu	-1.40%	0.11%	11.26%	CTD	-1.76%	HT1	5.41%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	62.14	-2.14%	-8.90%	-10.68%	PVD, PVT	GAS, BSR
Dầu Brent	USD/bbl.	65.18	-1.91%	-7.66%	-9.00%	PVD, PVT	GAS, BSR
Xăng	USd/gal.	202.36	-2.78%	-10.56%	-7.77%	HVN, VJC	PLX, OIL
Vàng	USD/oz.	1,781.11	0.04%	0.08%	-1.25%		PNJ
Bạc	USD/oz.	23.03	-0.97%	-3.05%	-8.85%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,290.75	-2.22%	-5.44%	-7.12%	DBC, QNS	HKB
Lúa mì	USd/bu.	728.25	-1.95%	-5.94%	1.18%	AFX	
Sữa	USD/cwt	17.05	-0.35%	-3.23%	2.71%	KDC	VNM, GTN, QNS
Cao su	JPY/kg	215.50	-4.14%	-3.19%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
Đường	USd/lb.	19.58	-1.06%	-1.85%	10.81%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Cà phê	USd/lb.	181.50	0.11%	-2.29%	1.45%	VCF, CTP	CTP, DLG
Đồng	USD/MT	9,037.00	1.61%	-5.57%	-3.32%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Thép	CNY/MT	5,024.00	0.14%	-7.68%	-9.72%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
Nhôm	USD/MT	2,546.50	0.04%	-2.06%	3.79%	CAV, SAM, TGP, VTH	
Quặng sắt	CNY/MT	765.00	-1.35%	-8.00%	-29.72%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	154.55	-2.65%	-4.60%	9.84%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT
Thép HRC	CNY/MT	829.04	-0.18%	-5.66%	-8.87%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
GVR	+4.45%	1.665
SSI	+5.93%	0.62
VCB	+0.50%	0.50
REE	+10.05%	0.47
VCI	+8.95%	0.46
DGC	+9.69%	0.44
HPG	+0.72%	0.42
BCM	+3.17%	0.39
HCM	+7.75%	0.34
MBB	+1.01%	0.304
Tổng		5.592

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
VHM	-9.92%	-10.716
GAS	-5.91%	-2.831
CTG	-4.66%	-2.301
BID	-4.82%	-2.218
TCB	-3.26%	-1.604
SAB	-5.80%	-1.518
ACB	-4.95%	-1.272
VNM	-2.34%	-1.18
PLX	-6.24%	-1.148
MWG	-4.09%	-0.895
Tổng		-25.683

Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
PVI	174.88	53.04
DGC	138.06	7.27
CTR	65.28	2.74
HSG	64.01	10.73
PTB	42.90	19.08
DGW	36.87	26.91
VND	34.40	18.63
DHC	33.43	33.67
ACV	27.26	3.64
BWE	26.95	17.59
Tổng	644.04	

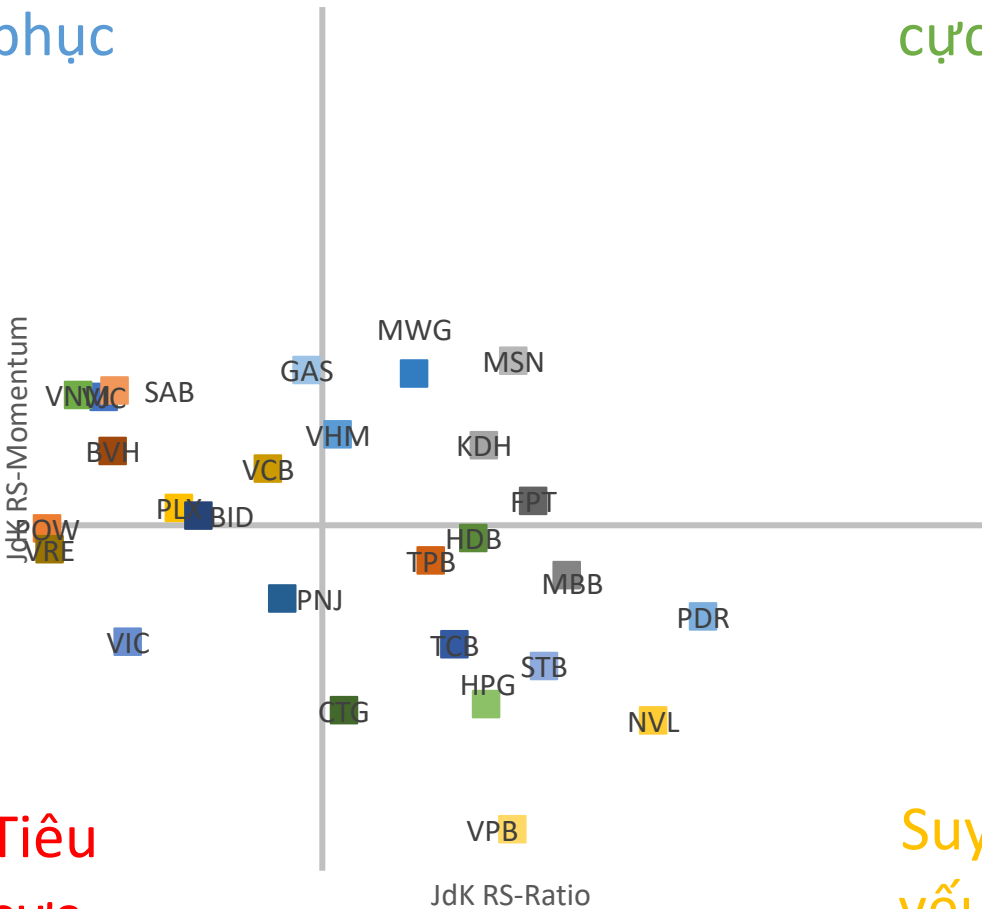
Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
VHM	-815.84	23.70
SSI	-795.60	47.87
VIC	-647.20	14.96
HPG	-432.10	26.56
VNM	-331.43	54.95
FUEVFN	-330.46	
NVL	-288.49	9.48
CTG	-211.59	24.42
MSN	-201.75	33.39
VJC	-183.60	18.26
Tổng	-4238.05	

Vận động cổ phiếu VN30			
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
SSI	125.93	105.75	52.40%
GVR	107.92	107.99	#N/A
FPT	111.19	100.70	14.95%
MSN	110.15	104.76	
KDH	108.58	102.31	0.11
MWG	104.89	104.38	20.50%
VHM	100.83	102.63	3.35%
VNM	87.06	103.76	-1.79%
VJC	88.42	103.71	6.96%
SAB	89.01	103.89	-7.80%
BVH	88.90	102.14	-8.72%
PLX	92.41	100.49	-10.54%
BID	93.44	100.27	-13.46%
GAS	99.18	104.48	-0.48%
VCB	97.12	101.63	-2.82%
PDR	120.20	97.36	2.16%
NVL	117.55	94.35	4.30%
VPB	110.09	91.19	-8.89%
MBB	112.98	98.55	7.07%
STB	111.77	95.92	-11.15%
HPG	108.70	94.82	-0.68%
HDB	108.02	99.62	-0.43%
TCB	107.02	96.54	-4.72%
TPB	105.77	98.97	-5.91%
CTG	101.16	94.64	-18.84%
POW	85.43	99.90	-6.84%
VRE	85.55	99.30	-11.46%
VIC	89.69	96.62	-10.64%
PNJ	97.90	97.87	-8.13%

Hồi
phục

CP VN30 vs. VN-Index

Tích
cực



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,374.93	7,354.77	30,020.97
Giá trị bán	2,148.14	13,021.49	34,768.23
Mua / bán ròng	-773.22	-5,666.73	-4,747.26
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	977.28	2,644.89	8,245.54
Giá trị bán	233.32	1,860.28	7,286.94
Mua / bán ròng	743.96	784.61	958.59
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
FUEVFN30	332.48	SSI	-57.65
VHM	119.74	REE	-42.65
TCB	107.96	FPT	-39.85
VIC	83.72	DXG	-25.87
VNM	81.09	PNJ	-24.13
HPG	69.67	BID	-23.69
STB	67.61	NLG	-22.52
MWG	57.00	GMD	-20.08
VCI	47.60	TIP	-15.59
E1VFN30	24.68	DBC	-11.34

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	548.41	19.52	0.00	-0.60%	1.96	5.84	13.78
FTSE	444.37	44.06	0.00	-0.45%	0.49	1.72	-6.22
iShare	483.85	33.56	0.00	1.16%	0.00	0.00	6.50
E1VFN30	440.78	1.09	0.30	0.18%	-1.9	10.2	34.5
FUEVFN30	598.92	1.12	-1.10	1.31%	-10.3	-5.0	-1.8
FUBON FTSE	508.67	0.60	-6.00	-2.56%	-29.8	-29.2	104.3
FUESSVFL	119.82	0.93	0.00	3.26%	-0.1	-0.5	-4.1
FUESSVN30	3.84	0.80	0.00	5.33%	0.0	0.3	-0.7
FUEMAVN30	26.80	0.76	0.00	2.07%	-0.1	-0.1	1.4
VN100	4.73	0.82	0.00	0.40%	0.49	0.47	0.56
KIM	188.05	19.19	0.00	0.02%	0.00	0.00	7.49
PREMIA	29.12	13.00	0.00	-0.09%	0.00	0.00	-0.77

Nhận định: ETF E1 tăng quy mô; Fubon, Diamond giảm quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng. Khối ngoại mua ròng tại nhiều thị trường trong khu vực, ngoại trừ bán ròng trên thị trường Korea, Taiwan và Vietnam.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



Phụ lục: Dự báo ETFs VNM quý III năm 2021

Danh mục VNM dự báo thay đổi như sau:

- VNM thêm mới cổ phiếu KDC và DGC, không loại cổ phiếu nào.
- Danh mục cổ phiếu Việt Nam chiếm tỷ trọng 69.22% danh mục kỳ trước, và nhiều khả năng sẽ tăng lên 70% kỳ này.
- Quỹ sẽ chốt dữ liệu vào 27/8, công bố danh mục vào 11/9 và giao dịch 13 – 17/9.

Danh mục VNM dự kiến thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Giá trị	± Số lượng	Ghi chú
1	VIC	8.00%	2,978,645	694,551	
2	VHM	8.00%	3,861,207	801,306	
3	VNM	7.00%	-6,177,930	-1,566,998	
4	MSN	6.50%	-9,432,376	-1,600,909	
5	NVL	6.00%	882,561	195,603	
6	HPG	5.50%	-220,640	-99,936	
7	VCB	5.00%	110,320	24,935	
8	SSI	3.80%	-1,105,697	-419,283	
9	PDR	2.50%	-1,835,927	-470,905	
10	VCI	2.40%	-1,619,409	-585,862	
11	VRE	2.00%	-2,193,688	-1,801,349	
12	KDC	1.70%	9,552,545	3,604,388	Thêm mới
13	STB	1.60%	-2,207,932	-1,682,894	
14	HSG	1.30%	-1,594,177	-912,077	
15	VJC	1.10%	-1,247,203	-241,281	
16	DGC	1.10%	6,207,913	1,349,660	Thêm mới
17	SBT	1.10%	-1,047,349	-1,127,778	
18	POW	0.90%	-915,042	-1,832,331	
19	APH	0.90%	-1,922,966	-930,031	
20	GEX	0.90%	495,383	485,348	
21	KBC	0.90%	-803,073	-500,206	
22	BVH	0.80%	-2,605,062	-1,087,173	
23	HNG	0.60%	-874,704	-2,669,483	
24	TCH	0.40%	-861,900	-1,019,454	

Phụ lục: Dự báo ETFs FTSE quý III năm 2021

Theo dữ liệu chốt đến ngày 18/8/2021, chúng tôi dự báo danh mục FTSE VN như sau:

- FTSE Vietnam Index thêm mới VCI và không loại cổ phiếu nào (lưu ý 2 cổ phiếu VJC, APH có thể bị loại nếu thanh khoản giảm sút trong những phiên giao dịch cuối tháng 8).
- Quỹ sẽ chốt dữ liệu vào 31/8, công bố danh mục vào 3/9 và giao dịch 6 – 17/9.

Danh mục FTSE VN dự kiến thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Giá trị	± Số lượng	Ghi chú
1	VIC	15.00%	12,829,651	2,991,576	
2	HPG	15.00%	5,065,720	2,294,450	
3	VHM	13.80%	-8,637,861	-1,792,592	
4	MSN	10.10%	-1,945,127	-330,137	
5	VNM	8.00%	-7,363,239	-1,867,645	
6	NVL	7.60%	249,013	55,189	
7	VRE	4.50%	-310,070	-254,614	
8	VCB	4.30%	-569,436	-128,704	
9	SSI	3.80%	-1,708,340	-647,807	
10	VJC	2.70%	-555,923	-107,548	
11	PDR	2.50%	-2,696,464	-691,628	
12	STB	2.40%	182,453	139,067	
13	PLX	1.50%	119,766	52,985	
14	VCI	1.40%	6,291,672	2,276,169	Thêm mới
15	GEX	1.30%	-62,673	-61,403	
16	HSG	1.30%	47,253	27,035	
17	KBC	1.20%	302,689	188,535	
18	SBT	0.90%	122,398	131,797	
19	POW	0.80%	-115,905	-232,095	
20	APH	0.70%	-1,179,793	-570,600	
21	PVD	0.60%	-43,338	-49,466	
22	TCH	0.50%	66,449	78,596	

Phụ lục: Tổng hợp thay đổi danh mục cả 2 quỹ ETFs VNM & FTSE

STT	MÃ	± GT FTSE	± GT VNM	± KL FTSE	± KL VNM	± Tổng KL
1	APH	-1,179,793	-1,922,966	-570,600	-930031	-1,500,631
2	BVH	-	-2,605,062	-	-1087173	-1,087,173
3	DGC	-	6,207,913	-	1349660	1,349,660
4	GEX	-62,673	495,383	-61,403	485348	423,945
5	HPG	5,065,720	-220,640	2,294,450	-99936	2,194,513
6	HNG	-	-874,704	-	-2669483	-2,669,483
7	HSG	47,253	-1,594,177	27,035	-912077	-885,042
8	KBC	302,689	-803,073	188,535	-500206	-311,671
9	KDC	-	9,552,545	-	3604388	3,604,388
10	MSN	-1,945,127	-9,432,376	-330,137	-1600909	-1,931,046
11	NVL	249,013	882,561	55,189	195603	250,792
12	PDR	-2,696,464	-1,835,927	-691,628	-470905	-1,162,533
13	PLX	119,766	-	52,985	-	52,985
14	POW	-115,905	-915,042	-232,095	-1832331	-2,064,426
15	PVD	-43,338	-	-49,466	-	-49,466
16	SBT	122,398	-1,047,349	131,797	-1127778	-995,981
17	SSI	-1,708,340	-1,105,697	-647,807	-419283	-1,067,090
18	STB	182,453	-2,207,932	139,067	-1682894	-1,543,827
19	TCH	66,449	-861,900	78,596	-1019454	-940,858
20	VCI	6,291,672	-1,619,409	2,276,169	-585862	1,690,308
21	VCB	-569,436	110,320	-128,704	24935	-103,769
22	VHM	-8,637,861	3,861,207	-1,792,592	801306	-991,286
23	VIC	12,829,651	2,978,645	2,991,576	694551	3,686,127
24	VJC	-555,923	-1,247,203	-107,548	-241281	-348,828
25	VNM	-7,363,239	-6,177,930	-1,867,645	-1566998	-3,434,642
26	VRE	-310,070	-2,193,688	-254,614	-1801349	-2,055,963

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

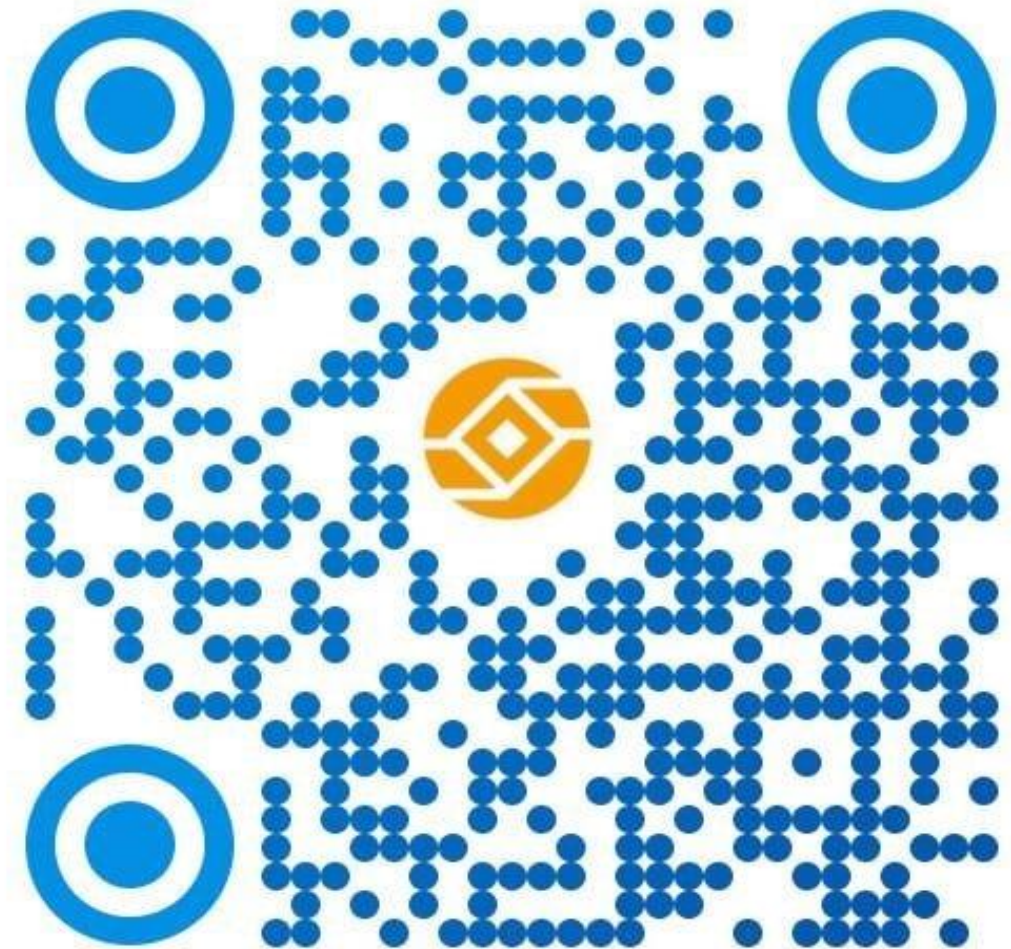
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký